

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ TÂY NINH**                      **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 35/2020/HNGĐ-ST

Ngày 27-8-2020

*“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH – TỈNH TÂY NINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*                      Bà Đào Thị Duyên;  
   Ông Lê Tấn Phát.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đỗ Ngọc Vinh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 287/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị H, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: ấp TT, xã TĐ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở: Quán cà phê CX tổ 1 khu phố NH, phường NT, thành phố Tây Ninh.

*2. Bị đơn:* Anh Lê Văn Y, sinh năm 1986;

Địa chỉ: khu phố A, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Chị H, anh Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn ly hôn ngày 08-6-2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị H trình bày:*

Chị H và anh Y tự nguyện tìm hiểu chung sống năm 2012, nhưng không đăng ký kết hôn, lý do là vì anh chị mãi lo làm ăn không đi đăng ký kết hôn. Sau khi chung sống với nhau cuộc sống hôn nhân hạnh phúc, khoảng thời gian gần đây giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn do hai bên không đồng quan điểm sống, anh Y có hành vi đánh đập chị H, tình cảm dành cho nhau không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do không có đăng ký kết hôn nên yêu cầu Tòa án không công nhận anh chị là vợ chồng.

Con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Lê Quế T, sinh ngày 20-12-2012 và Huỳnh Lê Công T, sinh ngày 20-9-2017. Chị H yêu cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh Y cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung; Nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

*Bị đơn anh Lê Văn Y trình bày:*

Anh Y thống nhất với lời khai của chị H về thời gian chung sống, anh chị chung sống mà không đăng ký kết hôn, do trước đây anh ở tỉnh Bình Định vào Nam sống nên hộ khẩu chuyên chưa được nên không có đăng ký kết hôn, anh thừa nhận chung sống với chị H như vợ chồng từ năm 2012 đến năm 2019 và có 02 con chung với chị H, nhưng khi làm khai sinh cho con thì mang họ mẹ vì anh chị không có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn.

Do tình cảm không còn, anh chị không còn quan tâm đến nhau, anh Y cũng thừa nhận mình có đánh vợ và đồng ý có con chung với chị H, nhưng do không đăng ký kết hôn đề nghị Tòa xem xét theo quy định của pháp luật.

Tài sản chung, nợ chung anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu ý kiến và quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, HĐXX đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng, có căn cứ theo quy định của pháp luật. Về việc tổng đạt các văn bản cho các đương sự cũng như xác định tư cách tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

+ về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 9, 14, 15, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Tuyên bố không công nhận mối quan hệ giữa chị D. Huỳnh Thị H và anh Lê Văn Y là vợ chồng; Về con chung: Giao 2 con chung cho chị H nuôi dưỡng, ghi nhận không yêu cầu cấp dưỡng; Tài sản chung; Nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị H, anh Lê Văn Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt căn cứ Khoản 1, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh Y.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị H và anh Y chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2012 nhưng không có đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình nên không có giá trị pháp lý, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Chị H có yêu cầu ly hôn với anh Y, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định của Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình để tuyên bố không công nhận mối quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh Y là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh Y thống nhất trình bày anh chị có hai con chung tên Huỳnh Lê Quế T, sinh ngày 20-12-2012 và Huỳnh Lê Công T, sinh ngày 20-9-2017, do anh chị không có giấy chứng nhận kết hôn nên khi làm khai sinh các con mang họ của chị H. Nay ly hôn anh chị thống nhất giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng giáo dục, phù hợp với nguyện vọng của cháu Quế Tân được chung sống với chị H. Chị H không yêu cầu anh Y cấp dưỡng nuôi con chung nên ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung: Về nợ chung: Chị H, anh Y không yêu cầu giải quyết.

[3] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tại phiên Tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí theo qui định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 9,14,15,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Huỳnh Thị H và anh Lê Văn Y.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên Huỳnh Lê Quế T, sinh ngày 20-12-2012 và Huỳnh Lê Công T, sinh ngày 20-9-2017 cho chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh Y cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Văn Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung; Nợ chung: Ghi nhận không yêu cầu giải quyết.

#### 4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị DHuỳnh Thị H phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí khởi kiện đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000174 ngày 16-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị H đã nộp đủ án phí.

5.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

#### Nơi nhận:

- Phòng kiểm traNv- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Tp. TN;
- Chi cục THADSTp. TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án (Hg).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hương**

